

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Đắk Long năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân xã Đắk Long ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 phù hợp với điều kiện thực tế của xã Đắk Long.
- Tăng cường nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống người dân.
- Từng bước xây dựng phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số hướng tới phục vụ người dân tốt hơn, minh bạch hơn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai chuyển đổi số phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, phù hợp với năng lực và nguồn lực địa phương. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã phải xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động thường xuyên.
- Phân công rõ trách nhiệm, đảm bảo tiến độ, hiệu quả; gắn kết quả thực hiện kế hoạch với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, đoàn thể.
- Đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân; từng bước hình thành chính quyền số cấp xã. Hoàn thành cơ bản chính quyền điện tử cấp xã, sẵn sàng chuyển sang chính quyền số từ 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức xã sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số và dịch vụ công trực tuyến.

- Tối thiểu 60% hồ sơ thủ tục hành chính của xã được tiếp nhận, xử lý và trả kết quả trên môi trường mạng.
- 80% người dân có mã định danh điện tử VNeID và được hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- 100% thôn có Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các cơ quan, ban, ngành, đơn vị nhất là đối với các nhiệm vụ phối hợp có quy mô lớn.
- Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo) ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2026.
- Tăng cường ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức theo chỉ đạo tại Kết luận số 226-KL/TW ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ban Bí thư.

**** Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.***

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.
- Xây dựng, ban hành các văn bản thúc đẩy chuyển đổi số các lĩnh vực: Khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; Triển khai Đề án của Trung ương về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh.
- Xây dựng, ban hành Kế hoạch 5 năm về chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.
- Duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hướng dẫn, nâng cao kỹ năng số cho người dân.
- Thực hiện danh mục ứng dụng, nền tảng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng.
- Ban hành các Kế hoạch: Triển khai giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn xã năm 2026; thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”.

- Triển khai chế độ báo cáo điện tử trên các hệ thống dùng chung của tỉnh.

**** Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.***

3. Hạ tầng số

- Triển khai đo chất lượng mạng viễn thông di động; lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps, yêu cầu doanh nghiệp viễn thông đảm bảo tốc độ mạng viễn thông di động.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh¹.

- Triển khai Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông nhằm đảm bảo kịp thời cung cấp thông tin cho người dân.

- Nâng cấp hệ thống máy tính, thiết bị đầu cuối tại Ủy ban nhân dân xã; 100% máy tính của cán bộ, công chức đảm bảo về cấu hình theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

- Phối hợp doanh nghiệp viễn thông mở rộng phủ sóng di động, internet băng rộng cáp quang đến các thôn còn khó khăn.

**** Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.***

4. Nhân lực số

- Tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho lãnh đạo, công chức các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tổ chức lớp tập huấn ứng dụng AI trong công tác hành chính cho cán bộ, công chức.

**** Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.***

5. Phát triển dữ liệu số

- Phối hợp triển khai dữ liệu mở để các đơn vị, doanh nghiệp, trường học nghiên cứu, sử dụng tạo ra sản phẩm mới.

- Định kỳ cung cấp thông tin, cập nhật biến động dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu quốc gia theo Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

¹ Theo Quyết định số 1110/QĐ-BTTTT ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025.

- Số hóa 100% hồ sơ thủ tục hành chính còn hiệu lực; lưu trữ điện tử theo quy định.

- Cập nhật dữ liệu hộ tịch, đất đai, bảo trợ xã hội,... kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu cấp xã, tỉnh.

* Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND - UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, Phòng Kinh tế.

**** Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.***

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai đầy đủ, kịp thời đối với các khuyến cáo, cảnh báo của Bộ Công an; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng, tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến cho người dân, người lao động và đưa nội dung hướng dẫn về an toàn thông tin vào hoạt động của Tổ CNSCD.

- Cử cán bộ tham gia diễn tập ứng cứu sự cố ATTT khi cấp có thẩm quyền có văn bản triệu tập.

- Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- Rà soát, triển khai trang thông tin điện tử của xã được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.

- Triển khai mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. Hướng dẫn người dân nhận diện, phòng tránh tội phạm mạng.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ hệ thống máy tính của Ủy ban nhân dân xã, cài đặt phần mềm bảo mật cơ bản.

- Rà soát, hoàn thành tất cả nhiệm vụ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cấp, mở rộng năng lực đáp ứng của các hệ thống an toàn thông tin tập trung.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời đối với các khuyến cáo, cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng, tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến cho người dân, người lao động và đưa nội dung hướng dẫn về an toàn thông tin vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

**** Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.***

7. Chính quyền số

7.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ thủ tục hành chính.
- Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động.
- Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân.
- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân.
- Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS, Zalo.

7.2. Quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số.

Triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

7.3. Ứng dụng công nghệ mới (trợ lý ảo,...), công cụ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức trong tham mưu, giải quyết công việc: Triển khai Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

7.4. Thực hiện toàn diện quản lý văn bản điện tử, chữ ký số.

7.5. Triển khai tiếp công dân trực tuyến, phản ánh kiến nghị của người dân qua Cổng DVC, ứng dụng Zalo, VNeID.

*** Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.**

8. Kinh tế số và xã hội số

- Đo lường kinh tế số hàng năm theo hướng dẫn của Tổng Cục Thống kê.
- Phối hợp phát triển kinh tế số lĩnh vực ưu tiên, đột phá về nông nghiệp công nghệ cao; du lịch thông minh.
- Thúc đẩy triển khai hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về cơ quan thuế.
- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hóa, tự động hóa và quản trị số nhằm

nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm, giảm phát thải.

- Hỗ trợ hộ kinh doanh, HTX trên địa bàn xã tham gia thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm nông sản địa phương trên sàn Postmart, Voso.

- Vận động ít nhất 50% hộ gia đình sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch điện, nước, học phí, viện phí.

**** Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.***

9. Nâng cao nhận thức

- Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, sổ sức khỏe điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Phát động phong trào “Thanh niên số”, “Nông dân số” trên địa bàn xã.

**** Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.***

10. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

Đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số; tiếp tục tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia bằng phương thức mới, cách làm mới; thực hiện truyền thông chuyển đổi số trên môi trường đa nền tảng, huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyển đổi số; đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số và đặc biệt, lấy hoạt động của Tổ CNS CĐ là hạt nhân, nòng cốt trong truyền thông và nâng cao kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin trong cộng đồng.

**** Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.***

IV. KINH PHÍ: Sử dụng kinh phí được phân bổ cho mục tiêu chuyển đổi số được cấp trên cấp về ngân sách xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - xã hội

- Là cơ quan thường trực, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; chủ động cập nhật các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện kế hoạch; trên cơ sở đó, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu phương án tháo gỡ và báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch nhằm đảm bảo đồng bộ với định hướng, hướng dẫn của tỉnh và phù hợp với tình

hình thực tế của địa phương.

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số xã kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

2. Văn phòng HĐND - UBND xã: Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tiếp tục quản lý, vận hành có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai để góp phần phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số của xã. Sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

3. Phòng Kinh tế xã: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của xã tham mưu kinh phí chuyển đổi số theo quy định. Triển khai hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ kinh tế số, thương mại điện tử, mô hình nông nghiệp số, du lịch thông minh.

4. Công an xã

- Bảo đảm an toàn an ninh mạng; phối hợp triển khai Đề án 06, hướng dẫn định danh điện tử VNeID cho 100% người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó, ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; số hoá hồ sơ; phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ được giao về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giải quyết TTHC trực tuyến.

6. Thôn trưởng các thôn: Tổ chức sinh hoạt thôn lòng ghép tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia sử dụng dịch vụ số.

7. Tổ công nghệ số cộng đồng: Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công, thanh toán không tiền mặt, tiếp cận sàn thương mại điện tử. Hướng dẫn người dân sử dụng thành thạo các kỹ năng số.

8. Các đơn vị trường học: Duy trì và phát huy hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu số ngành giáo dục; triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý, giảng dạy ở các trường. Triển khai các giải pháp để thanh toán các chế độ chính sách đối với học sinh bằng hình thức chuyển khoản. Triển

khai thực hiện đánh giá các tiêu chí về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

9. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội:

- Đoàn Thanh niên: Tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho thanh niên, học sinh, người dân.
- Hội Liên hiệp Phụ nữ: Hỗ trợ hội viên sử dụng dịch vụ công, thanh toán điện tử, thương mại điện tử.
- Hội Nông dân: Triển khai mô hình “Nông dân số”, hướng dẫn hộ nông dân sử dụng nền tảng số trong sản xuất.
- Hội Cựu chiến binh: Tuyên truyền, vận động hội viên, gia đình gương mẫu thực hiện chính quyền số, an toàn mạng.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO: Các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện; báo cáo tiến độ, kết quả (*trước ngày 10 tháng 11 năm 2026*) về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo công tác chuyển đổi số năm 2026 gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Các doanh nghiệp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Thủy